TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/KDTM-ST
Ngày 04/10/2019.
"*V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*BàTrần Thị Cúc và bà Lê Thị Liên.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Thanh Tuấn- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Thùy T - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sựthụ lý số 01/2019/TLST-KDTM ngày 16/4/2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-KDTM ngày 16/7/2019, Quyếtđịnh hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-DS ngày 07/8/2019; Thông báo số 31/TB-TA ngày 20/8/2019 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa; Quyếtđịnh hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-DS ngày 06/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T.**

Trụ sở: khu phố 8, phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo pháp luật của công ty: Bà Nguyễn Thị Nhật T, chức vụ: Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Nhật T: Luật sư Nguyễn Văn N- Luật sư Văn phòng Luật sư T (*giấy ủy quyền số 01/UQ/CTTB ngày 21/3/2019*), có mặt.

Bị đơn: **Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A.**

Trụ sở: Chung cư Glory, khối 15, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Cảnh V, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/3/2019, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ Ttrình bày:

Ngày 30/12/2017, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T và Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đã ký kết hợp đồng kinh tế số 201/17/HĐKT về việc cung cấp vật liệu xây dựng công trình Biệt thuđơn lập số (4-12) Hoàng Hà, địa chỉ: khu phố 7, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị (*nơi thực hiện hợp đồng*). Theo nội dung hợp đồng đã ký kết phía Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T đã cung cấp vật liệu xây dựng theo đúng số lượng, chất lượng, chủng loại và tiến độ. Tại biên bản xác nhận công nợ ngày 31/3/2018, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T số tiền 100.400.000 đồng và đến nay chưa thanh toán số tiền trên. Vì vậy, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T đề nghị Tòa án buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A thanh toán số tiền 100.400.000 đồng (Một trăm triệu bốn trăm nghìn đồng) và khoản lãi chậm trả phát sinh từ ngày 10/4/2018 đến ngày 27/3/2019 là 6.966.756 đồng.Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T bổ sung yêu cầu đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần tư vấn xây dựng 468 phải trả khoản lãi chậm trả tiếp theo từ ngày 28/3/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 04/10/2019 là 7.644.456 đồng; Tổng cộng thời gian và số tiền lãi Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A phải trả là 539 ngày x 10%/năm x 100.400.000 là 14.611.212 đồng.

Bị đơn Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A vắng mặt không có lý do tất cả các buổi làm việc, hòa giải của Tòa án. Tòa án nhân dân huyện Gio Linh đã tiến hành ủy thác đến Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Tại biên bản tự khai ngày 26/9/2019, được lập tại Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, ông Nguyễn Cảnh V - Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A thừa nhận quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng và số tiền chưa thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T. Nhưng do Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đang khó khăn về tài chính nên chưa thể thanh toán được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; người tham gia tố tụng là đúng quy định.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của BLTTDS trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T và Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đã ký kết hợp đồng kinh tế số 201/17/HĐKT ngày 30/12/2017 về việc bán vật liệu xây dựng. Các bên đã tiến hành thực hiện hợp đồng. Theo biên bản xác nhận công nợ ngày 31/3/2018, xác định Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T số tiền 100.400.000 đồng. Đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A, ông Nguyễn Cảnh V thừa nhận số tiền chưa thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T. Đối với khoản lãi do chậm thanh toán: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A yêu cầu lãi suất chậm trả là 10% năm thấp hơn mức trung bình lãi suất quá hạn của 03 ngân hàng tại thời điểm xét xử là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn - chi nhánh huyện Gio Linh; Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V- chi nhánh Quảng Trị, Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín- chi nhánh Quảng Trị có mức lãi suất quá hạn trung bình là 13 %/năm. Do đó, lãi suất chậm thanh toán được tính từ ngày 10/4/2018 đến ngày 04/10/2019 như sau: Tiền lãi do chậm thanh toán là: 539 ngày x 10%/năm x 100.400.000 là 14.611.212 đồng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T số tiền 100.400.000 đồng và lãi phát sinh đến ngày xét xử là 14.611.212 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Thủ tục tố tụng*: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã lập biên bản không tiến hành hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự và ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ tranh chấp*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A thanh toán tiền mua vật liệu xây dựng còn thiếu theo hợp đồng kinh tế đã ký kết. Hội đồng xét xử thấy đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại về hợp đồng mua bán hàng hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về thẩm quyền*: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A mua vật liệu xây dựng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T để xây dựng công trình Biệt thư đơn lập số (4-12), Hoàng Hà, địa chỉ: khu phố 7, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, là nơi thực hiện hợp đồng. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35;

điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T khởi kiện Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A tại Tòa án nhân dân huyện Gio Linh là phù hợp quy định pháp luật.

[4] *Về nội dung vụ án*:

- Xét về nợ gốc: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A thanh toán tiền mua vật liệu xây dựng còn thiếu 100.400.000 đồng. Hội đồng xét xử, thấy rằng giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T và Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đã ký kết hợp đồng kinh tế số 201/17/HĐKT ngày 30/12/2017 về việc bán vật liệu xây dựng. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T đã giao hàng đầy đủ qua các hóa đơn giá trị gia tăng ngày 05/01/2018, 07/01/2018, 31/01/2018, 31/3/2018 và bảng xác nhận khối lượng cung cấp vật liệu ngày 31/3/2018. Theo biên bản xác nhận công nợ ngày 31/3/2018, xác định Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T số tiền 100.400.000 đồng. Tại bản tự khai ngày 26/9/2019 lập tại Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An , đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A, ông Nguyễn Cảnh V thừa nhận số tiền chưa thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T đã thực hiện việc giao hàng hóa cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A, với giá trị hàng hóa được tính đến ngày 31/3/2018 là 100.400.000 đồng và đến nay khoản tiền này Công ty cổ phần tư vấn xây dựng 468 chưa thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Xét về tiền lãi do chậm thanh toán: Tại Điều 306 Luật thương mại quy định "*Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*". Căn cứ biên bản xác nhận công nợ ngày 31/3/2018, xác định Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T số tiền 100.400.000 đồng và phải thanh toán trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 31/8/2018. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A đã chậm thanh toán tiền hàng, nên từ ngày 10/4/2018, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A phải có trách nhiệm trả tiền lãi trên số tiền chậm trả. Căn cứ vào mức lãi xuất quá hạn trung bình trên thị trường của 03 ngân hàng (tại thời điểm xét xử) là: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thông - chi nhánh huyện Gio Linh; Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V - chi nhánh Quảng Trị, Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Quảng Trị có mức lãi suất quá hạn trung bình là 13 %/năm. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T yêu

cầu Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A yêu cầu lãi suất chậm trả là 10% năm thấp hơn mức trung bình lãi suất quá hạn của 03 ngân hàng tại thời điểm xét xử là phù hợp nên cần chấp nhận. Do đó, lãi suất chậm thanh toán được tính từ ngày 10/4/2018 đến ngày 04/10/2019 như sau: Tiền lãi do chậm thanh toán là: 539 ngày x 10%/năm x 100.400.000 là 14.611.212 đồng.

[5] Về án phí: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40; khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, 271, 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 24, Điều 50, Điều 306 Luật thương mại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T.

Buộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A phải thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T tiền mua vật liệu xây dựng nợ gốc là 100.400.000 đồng (*Một trăm triệu bốn trăm nghìn đồng*), tiền lãi do chậm thanh toán là tính đến ngày xét xử là 14.611.212 đồng (*Mười bốn triệu sáu trăm mười một nghìn hai trăm mười hai đồng*), tổng cộng tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 04/10/2019 là 115.011.212 đồng (*Một trăm mười lăm không trăm mười một nghìn hai trăm mười hai đồng*).

2. *Về án phí*: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng A phải chịu 5.750.560 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh dịch vụ T số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000542 ngày 11/4/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Đương sự;
- THADS huyện Gio Linh;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Oanh